

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA
Mã chứng khoán : HSA
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 14 tòa nhà Zen Tower, Số 12 đường Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : (024) 3537 9671
Người công bố thông tin : LÃ GIANG TRUNG
Địa chỉ : Tầng 14 tòa nhà Zen Tower, Số 12 đường Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : (024) 3537 9671
Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ Bất thường
 Theo yêu cầu Định kỳ
Nội dung thông tin công bố : Công bố thông tin về Nghị quyết HĐQT về thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Thông tin này đã được công bố vào ngày 16/01/2024 trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <http://hestia.vn/>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổng Giám đốc



LÃ GIANG TRUNG



Số: 45/2019/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hestia (Hestia);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Hestia ngày 25/04/2019

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc ký kết Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh giữa Công ty Cổ phần Hestia với ông Lê Giang Trung để cùng nhau hợp tác đầu tư kinh doanh (Đính kèm dự thảo Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh).

Điều 2: Thông qua việc ủy quyền cho Ông Lê Văn Việt Trưởng phòng kinh doanh ký kết Hợp đồng HTKD thay Tổng giám đốc.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Tổng giám đốc cùng các cá nhân và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÀ GIANG TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH

Số:/2019/HTKD/HSA -

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật nêu trên;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai Bên.

Hôm nay, ngày tháng năm, chúng tôi gồm:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN HESTIA

Đại diện: **Lê Văn Việt**

Chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh

(Theo ủy quyền của HĐQT tại nghị quyết số 45/2019/NQ-HĐQT ký ngày 25 tháng 04 năm 2019)

Địa chỉ : Số 9, ngách 48/2, ngõ 48 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy CNĐKDN số: 0106459724

Cấp ngày: 04/12/2018

Số tài khoản: 144006798

Ngân hàng: VPBank – chi nhánh Kinh Đô

Điện thoại: 0243 5379671

*(Sau đây gọi tắt là **BÊN A**)*

2. ÔNG/BÀ: LÃ GIANG TRUNG

CMND số: 035081000144

Cấp ngày: 10/04/2015

Nơi cấp: Cục CSĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Điện thoại: 0916065456

Chủ tài khoản: Lã Giang Trung

Số tài khoản: 151768539

Ngân hàng: VPBank – chi nhánh Ngô Quyền

*(Sau đây gọi tắt là **BÊN B**)*

Cùng thỏa thuận ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh này với các điều khoản và điều kiện sau đây:

ĐIỀU 1. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HỢP TÁC KINH DOANH

BÊN A và BÊN B nhất trí cùng nhau hợp tác đầu tư để đầu tư kinh doanh.

Các Bên đồng ý góp vốn, các điều kiện cần thiết và tổ chức quản lý thực hiện việc đầu tư theo nguyên tắc sau: BÊN A sẽ góp Vốn Hợp Tác Kinh Doanh, BÊN B toàn quyền quản lý và thực hiện việc đầu tư kinh doanh vốn.

ĐIỀU 2. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Thời hạn hợp tác là 08 (tám) năm bắt đầu kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2019 đến hết ngày 25 tháng 04 năm 2027. Thời hạn trên có thể kéo dài do sự thỏa thuận giữa hai bên.

ĐIỀU 3. GÓP VỐN VÀ PHÂN CHIA KẾT QUẢ KINH DOANH

3.1 Góp vốn

- BÊN A thực hiện góp vốn và được chuyển theo từng lần vào tài khoản do BÊN B chỉ định.
- BÊN B góp vốn bằng việc thực hiện phương án đầu tư kinh doanh.

3.2 Phân chia lợi nhuận và khoản lỗ

3.2.1 Phương thức xác định kết quả kinh doanh

Hai bên quyết định thời điểm tổng kết kết quả kinh doanh để phân chia lợi nhuận. Kết quả kinh doanh được xác định theo sổ sách kế toán của BÊN B trong lĩnh vực hợp tác đầu tư.

3.2.2 Các bên phân chia lợi nhuận theo tỷ lệ cụ thể như sau

- BÊN A hưởng lợi nhuận sau thuế là 90%.
- BÊN B hưởng lợi nhuận sau thuế là 10%.

3.2.3 Về nghĩa vụ thuế của hai Bên

- Đối với phần Kết Quả Kinh Doanh vượt mức 0 mà BÊN B nhận được, BÊN B có nghĩa vụ đóng thuế thu nhập cá nhân là 5% trên toàn bộ phần Kết Quả Kinh Doanh nhận về.
- Đối với phần Kết Quả Kinh Doanh mà BÊN A nhận về, BÊN A có nghĩa vụ đóng thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ quan thuế theo đúng qui định của pháp luật.

ĐIỀU 4. THỎA THUẬN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng hợp tác kinh doanh chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- Khi hết thời hạn Hợp tác các Bên sẽ tiến hành phân chia Kết Quả Kinh Doanh và các Bên tiến hành thanh lý Hợp Đồng.
- Hai Bên có thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng.
- Một Bên vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng và Bên còn lại đơn phương chấm dứt Hợp đồng theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và các quy định pháp luật có liên quan.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

- 5.1** Có trách nhiệm đảm bảo tính hợp pháp của vốn góp và thực hiện thủ tục chuyển tiền đầy đủ vào tài khoản ngân hàng của BÊN B.
- 5.2** Chấp nhận toàn bộ kết quả kinh doanh do BÊN B thực hiện trong thời hạn hợp tác mà không có bất kỳ thắc mắc, khiếu nại gì.
- 5.3** Được phân chia 90% lợi nhuận sau thuế.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

- 6.1** Chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ hoạt động đầu tư kinh doanh.
- 6.2** Triển khai các phương án đầu tư đã được thống nhất và ban hành.

6.3 Có trách nhiệm kê khai, nộp đầy đủ thuế và các nghĩa vụ khác với Nhà nước.

6.4 Được phân chia 10% lợi nhuận sau thuế từ hoạt động đầu tư kinh doanh.

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

7.1 Hợp đồng này được hiểu và chịu sự điều chỉnh của Pháp luật nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

7.2 Mọi sửa đổi, bổ sung và các thỏa thuận khác liên quan đến Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi lập thành văn bản có chữ ký hợp lệ của hai Bên.

7.3 Mọi tranh chấp (nếu có) phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này sẽ được các Bên hợp tác giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải trên tinh thần thiện chí, hợp tác phù hợp quyền, lợi ích của mỗi Bên. Trường hợp hai Bên không tự giải quyết được bằng thương lượng và hoà giải, thì các Bên sẽ đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền, phán quyết của Tòa án là phán quyết cuối cùng, bắt buộc các Bên thi hành.

7.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Khi hết Thời Hạn Hợp tác, các Bên sẽ tiến hành phân chia kết quả kinh doanh theo **Điều 3.2** Hợp đồng này và các Bên tiến hành thanh lý Hợp đồng.

7.5 Hợp đồng này gồm bốn (04) trang được lập thành hai (02) bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Trong đó, BÊN A giữ một (01) bản và BÊN B giữ một (01) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

LÊ VĂN VIỆT

LÃ GIANG TRUNG